|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN QUẢN LÝ HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------- |
| Số:………………/NTQL | *Địa danh, ngày … tháng … năm ….* |

PHIẾU NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH\*

Tên, ký hiệu công trình:………………….Đề án…………………………., năm………..

A. Thành phần tham gia nghiệm thu

1. UVHĐ nghiệm thu: ghi đầy đủ danh sách UVHĐ tham gia nghiệm thu (họ tên, học vị, chức vụ, đơn vị công tác, chức danh trong Hội đồng).

2. Chủ nhiệm đề án: .....................................................................................................

3. Đại diện đơn vị chủ trì: .............................................................................................

4. Đơn vị thi công:

- Đại diện đơn vị thi công: ............................................................................................

- Kỹ thuật địa chất: ......................................................................................................

B. Kết quả nghiệm thu

1. Thông tin chung:

- Khởi công: ngày ....tháng…..năm…….; kết thúc: ngày ....tháng…….năm………

- Độ sâu kết thúc: ........................................................................................................

- Lý do kết thúc: ..........................................................................................................

- Tài liệu kèm theo (ghi cụ thể từng loại tài liệu được thành lập, số lượng). Ví dụ: bản vẽ hào, mô tả hào: 1 bản; ảnh chụp vị trí hào, vị trí lấy mẫu, ảnh nghiệm thu thực địa (nếu có):...,

2. Đánh giá chất lượng: (đạt, chưa đạt, không đạt) đối với từng mục dưới đây:

- Thi công: đánh giá chất lượng thi công về sự phù hợp theo thiết kế, có đạt mục tiêu đề ra không, tuân thủ kích thước theo quy định, về an toàn lao động, chất lượng lấy mẫu,…………..

- Thu thập và thành lập tài liệu: đánh giá sự trung thực, khách quan trong việc lấy mẫu, thành lập các tài liệu kèm theo (bản vẽ hào, bản mô tả hào, vị trí và kích thước lấy mẫu, các loại mẫu được lấy,…).

3. Khối lượng nghiệm thu:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Số hiệu công trình | Chiều sâu | | Khối lượng thực hiện (m3 hoặc m) | Khối lượng được nghiệm thu (m3 hoặc m) | Cấp đất đá hoặc mức độ phức tạp công trình |
| Từ | Đến |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |

4. Khối lượng không được thanh toán, tổng số ............................................................

Nguyên nhân:...............................................................................................................

...................................................................................................................................

5. Kết luận chung về mức độ hoàn thành công trình và đề nghị thanh toán:

...................................................................................................................................

6. Những đề nghị cần giải quyết tiếp:

...................................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chủ nhiệm đề án *(Ký, họ tên)* | Đại diện đơn vị thi công *(Ký, họ tên)* | Đại diện đơn vị chủ trì *(Ký, họ tên)* | Ủy viên Hội đồng *(Ký, họ tên)* |

\*Biên bản này được sử dụng cho nghiệm thu cấp quản lý để nghiệm thu xác suất các công trình hào, lò, giếng, hố, dọn sạch, hố vạt, khoan tay.